

GD		Thứ 2 Ngày 31/3/25		Thứ 3 Ngày 01/4/25		Thứ 4 Ngày 02/4/25		Thứ 5 Ngày 03/4/25		Thứ 6 Ngày 04/4/25		Thứ 7 Ngày 05/4/25		Chủ nhật Ngày 06/4/25	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
T14	1														
	2														
	3														
T13	1	ĐD2A+C ĐDCB		Y2C+D CNXHKKH	Y2I+K CNXHKKH			Y2A+B CNXHKKH	Y2G+H CNXHKKH	Y2E+F CNXHKKH					
	2	ĐD1D Hóa sinh			ĐD1D Hóa sinh	ĐD1D S.lý		ĐD1D Vi sinh		ĐD1D S.lý					
	3	Y5G GHP PY													
T12	1	Y2A+B Tiêu hóa	Y2C+D Tiêu hóa	Y2E+F Tiêu hóa	Y2G+H Tiêu hóa	Y2I+K Tiêu hóa	Y2A+B Tiết niệu	Y2C+D Tiết niệu	Y2E+F Tiết niệu	Y2G+H Tiết niệu	Y2I+K Tiết niệu				
	2	YHCT3 GB Ngoại	YHCT3 Ngoại	YHCT3 GB Ngoại		YHCT3 GB Ngoại	YHCT3 Ngoại	YHCT3 GB Ngoại		YHCT3 GB Ngoại	YHCT3 Ngoại				
	3				Y3G+H SKMT										
T11	1	Dược 3C Bảo chế	Dược 3C D.lý	Dược 3C SKMT	Dược 3C Dược liệu										
	2	Dược 4B Dược LS	Dược 2B TVD	Dược 2B NN4			Dược 4B PPNCDL	Dược 2B SLB-		Dược 4B Dược XHH					
	3	Dược 4C PPNCDL	Dược 4C Dược LS	Dược 4C Dược XHH											
	4	Dược 3B Dược lý	Dược 3B Dược liệu					Dược 3B Bảo chế	Dược 3B SKMT						
	5	Dược 4A Dược XHH		Dược 4A PPNCDL	Dược 4A Dược LS										
T10	1														
	2														
	3	ĐD1A Vi sinh	ĐD1A Tin*					ĐD1A Hóa sinh	ĐD1A Tin						
	4	ĐD1B S.lý	ĐD1B Hóa sinh	ĐD1C S.lý	ĐD1C Vi sinh	ĐD1B S.lý	ĐD1B Hóa sinh		ĐD1B Vi sinh	ĐD1C Hóa sinh					
	5		Y5B PY	Y5B PY		Y5B PY	Y5G TT PY		Y5B PY		Y5B TT PY				
T9	1	LTY3A SKMT-SKNN	Y3H Nội	LTY3A SKMT-SKNN	Y3 C1 NN	LTY3A SKMT-SKNN	Y3H Nội	LTY3A SKMT-SKNN		LTY3A SKMT-SKNN	Y3H Nội				
	2	Dược 2C TVD	Dược 2A SLB-		Y3 C2 NN	Dược 2C NN4	Dược 2C SLB-			Dược 2A NN4	Dược 2A TVD				
	3		Lớp CKI NN D		YHCT2 GPB		YHCT2 Mô	YHCT2 TVD		YHCT2 Hóa sinh	YHCT2 NN4				
	4		Y5A PHCN		Y5A PHCN	YHDP2 NN4	Y5A PHCN		Y5A PHCN	YHDP2 SLB	Y5A PHCN				
	5		LTY3B Mắt	ĐD2C NN4	LTY3B Mắt		LTY3B Mắt		LTY3B Mắt	YHDP3 D.lý					
T7	1	Y4E GB Sản	Y4H Nhi	Y4E GB Sản		Y4E GB Sản	Y4H Nhi	Y4E GB Sản		Y4E GB Sản	Y4H Nhi				
	2	Y4F GB C.Thg	Y4F C.Thương	Y4F GB C.Thg	Y4F C.Thương	Y4F GB C.Thg	Y4F C.Thương	Y4F GB C.Thg	Y4F C.Thương	Y4F GB C.Thg					
	3	GB Nội	ĐD3A Tr.nhiễm	GB Nội	Lớp CKI NN A	GB Nội	Lớp CKI NN B	GB Nội		GB Nội					
	4	YHCT4 GB YHCT		YHCT4 GB YHCT		YHCT4 GB YHCT	Lớp CKI NNB	YHCT4 GB YHCT		YHCT4 GB YHCT					
	5	Y4G GB Ngoại	Y4G Ngoại	Y4G GB Ngoại		Y4G GB Ngoại	Y4G Ngoại	Y4G GB Ngoại		Y4G GB Ngoại	Y4G Ngoại				
T6	1	GB Nội	Y3E Nội	GB Nội	Y3 A1 NN	GB Nội	Y3E Nội	GB Nội		GB Nội	Y3E Nội				
	2	Dược 3A Dược liệu	Dược 3A SKMT	Y3 B1 NN		Dược 3A Bảo chế	Dược 3A Dược lý			Y3 B1 NN					
	3	Y3F GB Ngoại	Y3F Ngoại	Y3F GB Ngoại		Y3F GB Ngoại	Y3F Ngoại	Y3F GB Ngoại		Y3F GB Ngoại					
	4		Lớp CKI NN C	Y3 B2 NN	Lớp NN GV (2)		Lớp NN GV (1)	Lớp NN GV (2)		Y3 B2 NN	Lớp NN GV (1)				

GD	Thứ 2 Ngày 31/3/25		Thứ 3 Ngày 01/4/25		Thứ 4 Ngày 02/4/25		Thứ 5 Ngày 03/4/25		Thứ 6 Ngày 04/4/25		Thứ 7 Ngày 05/4/25		Chủ nhật Ngày 06/4/25	
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
	5	YHDP5 YHCT		YHDP5 YHCT	ĐD2B NN	YHDP5 YHCT		YHDP5 YHCT	ĐD2B QLĐD	YHDP5 YHCT				

**KẾ HOẠCH HỌC TẬP TẠI BỆNH VIỆN
TUẦN THỨ 38 (TỪ 31/3/2025 ĐẾN 06/4/2025)**

		Thứ 2 Ngày 31/3/25		Thứ 3 Ngày 01/4/25		Thứ 4 Ngày 02/4/25		Thứ 5 Ngày 03/4/25		Thứ 6 Ngày 04/4/25	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
Bệnh viện	Tâm thần										
	YHCT										
	Phổi										

**LỊCH THI: TẠI PHÒNG TEST (TẦNG 4 NHÀ 15 TẦNG)
TUẦN THỨ 38 (TỪ 31/3/2025 ĐẾN 06/4/2025)**

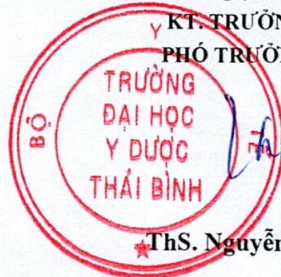
TẠM THỜI 3B (TỪ 31/3/2025 ĐẾN 06/4/2025)										
GD	Thứ 2 Ngày 31/3/25		Thứ 3 Ngày 01/4/25		Thứ 4 Ngày 02/4/25		Thứ 5 Ngày 03/4/25		Thứ 6 Ngày 04/4/25	
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
<i>Phòng Test 1 (Tầng 4 nhà A)</i>				<u>Dược 3B: Hóa dược 2 (4)</u> <u>ĐD2B + Các ĐT: D.IV (6) + Dịch tễ (6)</u>		<u>Y3A: TTHCM (6)</u> <u>YHDP3: KST (6)</u>	<u>CNXN2: NN4 (6)</u>			<u>Y3C: THYK Nội khoa (6)</u> <u>Dược 3C: Hóa dược 2 (4)</u> <u>ĐD2A + Các ĐT: KT ĐDCB2 (2) + KT MD Tiết niệu (2)</u>
<i>Phòng Test 2 (Tầng 4 nhà A)</i>										<u>Y3F: TCYT (6)</u> <u>Y5C: Ung thư (4)</u> <u>Y5F: TMH (4)</u>
<i>Phòng Test 3 (Tầng 5 nhà A)</i>							<u>YHDP4: SKMT (6)</u> <u>Dược 3A: Hóa dược 2 (4)</u>			<u>Y3G: TTHCM (6)</u> <u>Y5G: Pháp Y (6)</u> <u>Y5E: YHGD2 (6)</u>
<i>Phòng Test 4 (Tầng 5 nhà A)</i>							<u>Y4E: Sản 1 (6)</u> <u>ĐD2C: KT ĐDCB2 (2)</u>			<u>ĐD3A + ĐD3C: Tr.nhiễm (4) + YHCT (4)</u> <u>Y5D: Thần kinh (4)</u>

Ghi chú:

- Sơ đồ phòng học đăng trên trang web: <http://tbump.edu.vn/>
- Người thực hiện: Phạm Quỳnh Trang - SĐT: 0978.908.983

Thái Bình, ngày 27 tháng 3 năm 2025

KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



ThS. Nguyễn Thị Ngoan

Giảng đường		Thứ 2 Ngày 31/3/2025		Thứ 3 Ngày 01/4/2025		Thứ 4 Ngày 02/4/2025		Thứ 5 Ngày 03/4/2025		Thứ 6 Ngày 04/3/2025	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
BỆNH VIỆN NHI	GD 1	Y4B GB Nội		Y4B GB Nội		Y4B GB Nội		Y4B GB Nội		Y4B GB Nội	
	GD 2	Y4C GB Nhi		Y4C GB Nhi		Y4C GB Nhi		Y4C GB Nhi		Y4C GB Nhi	
BVĐK		Y4A GB Ngoại		Y4A GB Ngoại		Y4A GB Ngoại		Y4A GB Ngoại		Y4A GB Ngoại	
TRƯỜNG CDN SỐ 20 BQP	GD 201										
	GD 204	Y4D GB Sản		Y4D GB Sản		Y4D GB Sản		Y4D GB Sản		Y4D GB Sản	
	GD 301										

Ghi chú: Trường CD nghề 20 địa chỉ: 126C Trần Đăng Ninh, TP Nam Định

KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG
BỘ
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
Y DƯỢC
THÁI BÌNH
ThS. Nguyễn Thị Ngoan